



Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật

Lý thuyết văn 10

Chúng tôi xin giới thiệu tới các bạn bài **Lý thuyết Ngữ văn 10: Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật** được VnDoc sưu tầm và tổng hợp nhằm giúp ích cho các bạn học sinh cùng quý thầy cô tham khảo để giảng dạy và học tập tốt **Ngữ văn lớp 10**. Mời các bạn cùng tham khảo tài liệu dưới đây.

Bài: Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật

A. Kiến thức bài Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật

1. Ngôn ngữ nghệ thuật

2. Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật

B. Luyện tập bài Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật

A. Kiến thức bài Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật

1. Ngôn ngữ nghệ thuật

a. Khái niệm

Ví dụ:

*“Chồng người đi ngược về xuôi,
Chồng em ngồi bếp sờ đuôi con mèo”*

Trong câu ca dao trên, thấy được hình ảnh đối lập giữa hai người đàn ông: đảm đang, có trách nhiệm chăm lo cho gia đình và một người vô tích sự, nhu nhược. → Thái độ mỉa mai, chê trách.

Khái niệm: ngôn ngữ nghệ thuật là ngôn ngữ gợi hình, gợi cảm được dùng trong văn bản nghệ thuật.

b. Phạm vi

- Trong văn bản nghệ thuật:

Ví dụ:

*“Quê hương là chùm khế ngọt
Cho con trèo hái mỗi ngày
Quê hương là đường đi học
Con về rợp bướm vàng bay”*

Quê hương – một khái niệm trừu tượng có thể nhìn thấy bằng hình ảnh, quê hương là những gì thân thuộc nhất, gắn bó nhất với mỗi người, là con đường đến trường, là cây khế thuở bé thơ vẫn leo trèo, là con đò nhỏ trên dòng sông quê hương, là dáng mẹ tảo tần hôm sớm

- Trong lời nói hàng ngày:

Ví dụ: Cô ấy trông thật mũm mĩm → cô gái mập mạp, xinh xắn, dễ thương.

Anh ấy trông như cây sào → anh chàng cao, gầy, không cân xứng giữa cân nặng và chiều cao.

- Phong cách ngôn ngữ khác

Ví dụ:

“Hai bên cầu có đến mấy vạn quỳnh dạ xoa mắt xanh, tóc đỏ, hình dáng nanh ác...” → Ngôn ngữ tự sự

“Gà eo óc gáy sương năm trống,

Hòe phát phơ rủ bóng bốn bên” → Ngôn ngữ thơ

“Này thầy tiểu ời!

Thầy như táo rụng sân đình. Em như gái dở đi rình cửa chùa”→ Ngôn ngữ sân khấu

c. Chức năng:

Ví dụ: Trong bài ca dao:

*“Trong đầm gì đẹp bằng sen
Lá xanh bông trắng lại chen nhị vàng
Nhị vàng bông trắng lá xanh
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”*

+ Chức năng thông tin: cung cấp các thông tin về nơi sống, cấu tạo, hương vị hoa sen.

GV: Chức năng thẩm mỹ biểu hiện như thế nào trong bài ca dao?

+ Chức năng thẩm mỹ: biểu hiện cái đẹp, cái đẹp hiện hữu và được bảo tồn ngay trong những môi trường xấu (hoa sen thơm và đẹp dù nó sống trong bùn hôi tanh)

→ Chức năng của ngôn ngữ nghệ thuật: Chức năng thông tin và chức năng thẩm mỹ

2. Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật

a. Tính hình tượng

VD:

*“Dốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm
Heo hút cồn mây súng ngửi trời
Ngàn thước lên cao ngàn thước xuống”*

Quang Dũng sử dụng ngôn ngữ tạo hình và biện pháp đối lập để vẽ nên bức tranh về con đường hành quân của lính Tây Tiến vừa gập ghềnh, gập khúc, vừa lên cao thẳng đứng, vừa đổ xuống đột ngột. Gợi cảm giác về con đường hành quân đầy gian nan, nguy hiểm.

Tính hình tượng: là khả năng tạo ra những hình tượng nhờ cách diễn đạt ngôn ngữ có hình ảnh, màu sắc, âm thanh, biểu tượng...người đọc dùng tri thức, vốn sống của mình để liên tưởng, suy nghĩ và rút ra bài học nhất định.

VD2:

*“Thân em như tấm lụa đào,
Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai?”*

Tác giả dân gian đã sử dụng biện pháp nghệ thuật so sánh và ẩn dụ để thể hiện cuộc đời và số phận của người phụ nữ không có quyền quyết định số phận của mình, không biết sẽ trôi dạt về đâu.

Biện pháp tu từ tạo hình tượng: so sánh, ẩn dụ, hoán dụ, nói giảm, nói tránh... □

Làm cho ngôn ngữ nghệ thuật trở nên đa nghĩa, tính đa nghĩa quan hệ mật thiết với tính hàm súc

b. Tính truyền cảm

Ví dụ: Trong câu thơ “Đau đớn thay phận đàn bà, lời rằng bạc mệnh cũng là lời chung”

Tác giả thông cảm, đồng cảm, xót xa cho số phận của người phụ nữ trong xã hội phong kiến. Từ đó ta phải trăn trở, suy nghĩ về thân phận của người phụ nữ→thương cảm, đồng cảm với họ

Tính truyền cảm làm cho người nghe (đọc) cùng vui, buồn, yêu thích...tạo ra sự giao cảm, hòa đồng, gợi cảm xúc

c. Tính cá thể hóa

Ví dụ 1: cả Nam Cao và Ngô Tất Tố cùng viết về người nông dân nghèo trước cách mạng tháng Tám nhưng ở mỗi tác giả lại có đặc điểm riêng:

+ Nam Cao: Chí Phèo, Binh Chức...cái đau về nỗi ám ảnh nghèo đói→bị tha hóa, bán rẻ rồi chết.

+ Ngô Tất Tố: chị Dậu cũng đói nghèo phải bán chó, bán con thậm chí bán sữa nhưng chị vẫn giữ được phẩm chất trong sạch.

- Ví dụ 2: Cùng viết về tình yêu nhưng “Ông hoàng của thơ tình Việt Nam” có cách nhìn về tình yêu cách thể hiện tình yêu khác với nữ sĩ Xuân Quỳnh.

+ Xuân Diệu say đắm mãnh liệt, cuồng nhiệt, háo hức như sợ tất cả sẽ tan biến mất mà mình chưa kịp hưởng thụ

*“Đã hôn rồi hôn lại
Cho đến mãi muôn đời
Đến tan cả đất trời
Anh mới thôi dào dạt”*

+ Xuân Quỳnh cũng yêu say đắm nhưng đó là tình yêu đầy nữ tính, dung dị, đầm thắm:

*“Em trở về đúng nghĩa trái tim em
Là máu thịt đời thường ai cũng có
Cũng ngừng đập khi cuộc đời không còn nữa
Nhưng biết yêu anh cả khi chết đi rồi”*

→ Tính cá thể hóa là khả năng sáng tạo giọng điệu riêng, phong cách riêng của mỗi nhà văn không dễ bắt chước, thể hiện trong lời nói của từng nhân vật, trong diễn đạt từng sự việc, hình ảnh, tình huống...

B. Luyện tập bài Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật

1. Phân tích tính hình tượng và tính truyền cảm của ngôn ngữ nghệ thuật thể hiện trong đoạn thơ sau:

*“Anh không xứng là biển xanh
Nhưng anh muốn em là bờ cát trắng
Bờ cát dài phẳng lặng
Soi ánh nắng pha lê...
Bờ đẹp để cát vàng
Thoai thoải hàng thông đứng
Như lặng lẽ mơ màng
Suốt ngàn năm bên sóng...”*

(Xuân Diệu, Biển)

Trả lời:

Tính hình tượng trong đoạn thơ được thể hiện qua những từ ngữ miêu tả cảnh bờ biển: màu sắc, hình dáng, trạng thái giao hoà của bờ cát, ánh nắng, hàng thông, sóng biển,...

Tính truyền cảm biểu lộ ở chính cảm xúc say mê cảnh đẹp của biển cả, ở tình cảm chân thành của nhân vật trữ tình, ở trạng thái mơ màng, hoà quyện của vạn vật

2. Tính cá thể hoá của ngôn ngữ nghệ thuật được biểu hiện như thế nào qua đoạn văn miêu tả sau:

Nắng đã qua. Gã Đực nằm đầu hiên, thè dài lưỡi ra thở hực hực. Lũ ngan, lũ ngỗng thì rủ nhau chúi xuống bờ ao, bên những tàu lá khoai sọ hà xanh roi rói. Ở dưới gầm cụm lá sồi, hai ba chị mái tơ thi nhau rụi đất, thỉnh thoảng lại rũ cánh phành phạch.

(Tô Hoài)

Trả lời:

Tính cá thể hoá của ngôn ngữ miêu tả trong đoạn văn thể hiện rõ rệt ở việc miêu tả rất cụ thể, với những nét riêng biệt về các loài vật: con chó, lũ ngan, lũ ngỗng, và mấy con gà mái (nơi tránh nắng quen thuộc, ưa thích của mỗi loài, động tác đặc trưng của từng loài ở nơi tránh nắng,...).

3. Phân tích tính hình tượng và các tầng ý nghĩa trong khổ thơ sau đây:

*Xưa phù du mà nay đã phù sa
Xưa bay đi mà nay không trôi mất
Cho đến được... lúa vàng đất mật
Phải trên lòng bao trận gió mưa qua.*

(Chế Lan Viên, Nay đã phù sa)

Trả lời:

Trong khổ thơ có hai tuyến hình tượng đối lập nhau:

- Phù du, bay đi, trận gió mưa
- Phù sa, không trôi mất, lúa vàng, đất mặt

Đó là sự đối lập giữa cái xưa và cái nay, cái lợi và cái hại.

Tầng nghĩa thứ nhất nói về thiên nhiên: phù du thì vô bổ, phù sa thì mang lại những đồng bằng phì nhiêu (đất mặt) và những vụ mùa bội thu (lúa vàng). Nhưng có những vụ mùa bội thu như vậy không phải không trải qua những trận mưa gió phũ phàng.

Tầng nghĩa thứ hai: suy nghĩ ưu tư của nhân vật trữ tình. Cuộc sống xưa thật vô nghĩa và sớm nở tối tàn như kiếp phù du. Còn cuộc sống nay thật là đáng sống: thấy mình như chất phù sa mang lại ích lợi cho ruộng đồng, mùa màng. Tuy rằng có được thành quả như ngày nay thì cũng đã trải qua nhiều vất vả, sóng gió.

Với nội dung bài Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật các bạn học sinh cùng quý thầy cô cần nắm vững kiến thức khái niệm về ngôn ngữ nghệ thuật, phạm vi và các chức năng của ngôn ngữ nghệ thuật...

Trên đây VnDoc đã giới thiệu nội dung bài lý thuyết Ngữ văn 10: [Phong cách ngôn ngữ nghệ thuật](#) cho các bạn tham khảo ý tưởng khi viết bài. Ngoài ra các bạn có thể xem thêm chuyên mục [Lý thuyết môn Ngữ Văn 10](#), [Soạn văn 10](#), [Tác giả - Tác phẩm Ngữ văn 10](#), [Văn mẫu lớp 10](#), [soạn bài lớp 10](#). Mời các em học sinh, các thầy cô cùng các bậc phụ huynh tham khảo.